ÔN TOÁN CUỐI TUẦN 2

Tên của con:



Bài 1: Điền vào ô trống thích hợp (theo mẫu)

Mẫu 42 570 300 : Bốn mươi hai triệu năm trăm bảy mươi nghìn ba trăm

a) 186 250 000 : .....

b) ..... : Mười chín triệu không trăm linh năm nghìn một trăm ba mươi

c) 3 303 003 : .....

d) ..... : Sáu trăm triệu không trăm linh một nghìn

e) ..... : Một trăm hai mươi mốt triệu sáu trăm năm mươi nghìn



Bài 2: Viết vào chỗ chấm (theo mẫu)

a) Trong số 14 398 725 : chữ số 4 ở hàng triệu, lớp triệu.

chữ số 3 ở hàng..... , lớp .....

chữ số 1 ở hàng..... , lớp .....

b) Trong số 247 365 098 : chữ số ... ở hàng trăm triệu, lớp .....

chữ số ... ở hàng triệu , lớp.....

chữ số ... ở hàng chục nghìn, lớp.....



Bài 3: Chọn đáp án đúng tại dấu "v" ở mỗi

789 527	...	199 527	830 760	...	830 000 + 760
7 928 353	...	792 353	999 999	...	1 000 000

Bài 4: Tìm x

a) X – 5 986 = 6 772

.....

.....

b) X + 1 234 = 7 032

.....

.....

c) X x 9 = 58 869

.....

.....

c) X : 7 = 1 630

.....

.....

LIVEWORKSHEETS

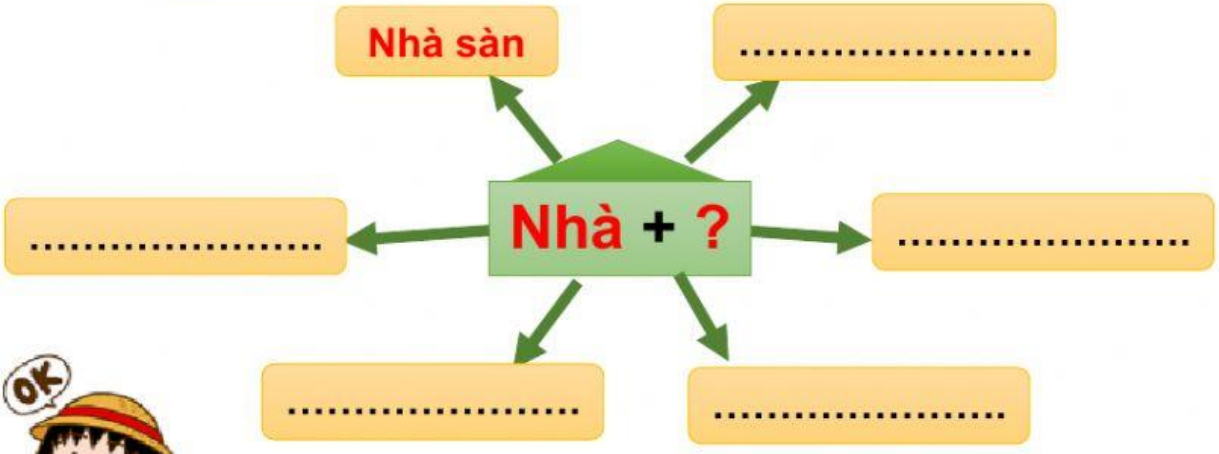
ÔN TV CUỐI TUẦN 2



Bài 1: Hãy liệt kê 5 từ Thuần Việt (từ đơn) chủ đề "Dụng cụ học tập"

.....

Bài 2: Viết theo mẫu





Bài 3: Hãy xếp các từ sau vào hai loại từ ghép: xe cộ, bánh trái, trái thơm(dứa), hoa hồng, bạn bè, bạn thân, li nhựa, bàn ghế, anh em, anh trai.

Từ ghép hợp nghĩa	Từ ghép phân nghĩa
.....	.....
.....	.....
.....	.....

LIVEWORKSHEETS